

TỈNH ỦY LẠNG SON

*

Số 1674-CV/TU

V/v triển khai thực hiện Chỉ thị
số 31-CT/TW, ngày 19/3/2024
của Ban Bí thư Trung ương Đảng

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Lạng Sơn, ngày 19 tháng 6 năm 2024

- Kính gửi:
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng tỉnh,
 - Các cơ quan chuyên trách, tham mưu giúp việc Tỉnh ủy,
 - Ban Thường vụ Tỉnh đoàn,
 - Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
 - Các sở, ban, ngành tỉnh.

Sau 10 năm thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW, ngày 18/9/2013 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về đẩy mạnh công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, công tác an toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn đã đạt được một số kết quả nhất định và có sự chuyển biến tích cực.

Tuy nhiên, việc chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn tỉnh vẫn còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu, số vụ tai nạn lao động có chiều hướng giảm dần nhưng vẫn còn cao, đặc biệt là tai nạn, rủi ro trong khu vực không có quan hệ lao động. Các vụ tai nạn trong khu vực không có quan hệ lao động chưa được khai báo, điều tra đầy đủ theo quy định mà chủ yếu được thống kê, rà soát qua sổ theo dõi y tế và sổ khai tử của xã.

Một số cấp ủy, chính quyền, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, người lao động chưa coi trọng công tác an toàn, vệ sinh lao động; nguồn lực đầu tư, quản lý nhà nước còn nhiều hạn chế, nhất là ở cấp cơ sở; công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát phát hiện xử lý vi phạm trong lĩnh vực an toàn, vệ sinh lao động chưa được thực hiện đúng mức, có địa bàn chưa tổ chức thực hiện. Ý thức chấp hành pháp luật của người lao động, người sử dụng lao động chưa nghiêm. Việc ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến về an toàn, vệ sinh lao động chưa theo kịp thực tiễn.

Nguyên nhân của những hạn chế nêu trên là do nhận thức, ý thức tuân thủ pháp luật của người sử dụng lao động, người lao động chưa cao; công tác lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động có lúc, có nơi chưa được quan tâm thực hiện đúng mức, công tác phối hợp quản lý chưa thực sự hiệu quả, thiếu công cụ quản lý; luật pháp, chính sách về phòng ngừa, giảm thiểu, khắc phục rủi ro về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp chưa hoàn chỉnh, chưa phù hợp với tình hình thực tiễn của địa bàn cũng như điều ước quốc tế mà Việt Nam tham gia.

Để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới gắn với thực tiễn công tác

an toàn, vệ sinh lao động của tỉnh và theo tinh thần chỉ đạo của Ban Bí thư Trung ương Đảng tại Chỉ thị số 31-CT/TW, ngày 19/3/2024 về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới (sau đây viết tắt là *Chỉ thị số 31-CT/TW*), Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu:

1. Các đảng đoàn, ban cán sự đảng tỉnh; các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh chỉ đạo thực hiện các nội dung sau:

1.1. Bảo đảm quyền của người lao động được làm việc trong điều kiện an toàn, vệ sinh lao động và bảo vệ tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhà nước, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, người lao động. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; kết hợp chặt chẽ giữa chủ động phòng ngừa với phát hiện, xử lý nghiêm vi phạm. Nêu cao trách nhiệm người đứng đầu đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài, có ý nghĩa quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh con người, góp phần cho phát triển bền vững doanh nghiệp và đất nước.

Phấn đấu giảm tai nạn lao động, nhất là tai nạn lao động nghiêm trọng, tỉ lệ tai nạn lao động chết người giảm ít nhất 4%/năm; số người lao động làm việc trong môi trường tiếp xúc với các yếu tố có nguy cơ được khám, phát hiện bệnh nghề nghiệp tăng ít nhất 5%/năm; số cơ sở phát sinh yếu tố có hại được quan trắc môi trường lao động tăng ít nhất 5% năm.

1.2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức về công tác an toàn, vệ sinh lao động. Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động cho cán bộ lãnh đạo, quản lý, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, người sử dụng lao động và người lao động. Tạo điều kiện cho người lao động, nhất là người làm việc trong khu vực không có quan hệ lao động được tiếp cận thông tin về những vấn đề liên quan đến an toàn, vệ sinh lao động, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, chủ động phòng ngừa. Đổi mới nội dung, đa dạng hóa hình thức thông tin, tuyên truyền phù hợp với từng nhóm đối tượng lao động, quan tâm ngành, lĩnh vực có nguy cơ cao như: Xây dựng, cơ khí, khai thác và chế biến gỗ, lâm sản, sử dụng máy, thiết bị điện... Nâng cao hiệu quả, thu hút sự tham gia của doanh nghiệp, người lao động trong Tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động, Tháng Công nhân hằng năm.

Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng, các cơ quan báo chí trong vận động, tuyên truyền, xây dựng văn hóa an toàn lao động trong hội viên, đoàn viên và Nhân dân. Đẩy mạnh hoạt động đối thoại, thương lượng về bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động và điều kiện làm việc, góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định, tiến bộ.

1.3. Tổ chức rà soát, bổ sung, hoàn thiện chính sách, pháp luật, khắc phục kịp thời hạn chế, bất cập trong thực tiễn, chú trọng chính sách phòng ngừa, giảm

thiếu, khắc phục rủi ro về tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp; quyền và nghĩa vụ của người lao động, người sử dụng lao động, tổ chức công đoàn và các tổ chức có liên quan; chế độ bảo hộ lao động và chăm sóc sức khỏe người lao động; biện pháp phòng ngừa, ứng phó, xử lý sự cố tai nạn lao động; tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về an toàn, vệ sinh lao động. Phối hợp hiệu quả với các ban, bộ, ngành Trung ương để rà soát, bổ sung hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về công tác an toàn, vệ sinh lao động bảo đảm thống nhất, đồng bộ, khả thi, phù hợp với các điều ước quốc tế Việt Nam tham gia, tiếp cận tiêu chuẩn thế giới.

1.4. Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác an toàn, vệ sinh lao động. Thường xuyên kiểm tra, thanh tra, bảo đảm chính sách, pháp luật được thực hiện nghiêm; thực hiện tốt Chương trình quốc gia về an toàn, vệ sinh lao động. Tích cực cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính theo hướng thiết thực, đơn giản, công khai, minh bạch, tiết kiệm thời gian và chi phí cho doanh nghiệp, người lao động. Xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, tiếp nhận và báo cáo tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. Chủ động trao đổi thông tin, kinh nghiệm, hợp tác đào tạo chuyên sâu về công tác an toàn, vệ sinh lao động. Phối hợp chặt chẽ trong công tác điều tra, làm rõ các vụ việc, sự cố tai nạn lao động gây hậu quả nghiêm trọng, được dư luận quan tâm; kịp thời định hướng thông tin dư luận, không để diễn biến phức tạp tạo sự cố truyền thông, gây ảnh hưởng đến môi trường thu hút đầu tư cũng như tình hình an ninh, trật tự tại địa phương.

Định kỳ đánh giá tác động môi trường, nhất là đối với các dự án đầu tư khai thác khoáng sản, sản xuất công nghiệp, xây lắp, nơi có điều kiện lao động nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm; kiểm soát các yếu tố nguy hiểm, có hại tại nơi làm việc; thường xuyên rà soát, bổ sung danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm, bệnh nghề nghiệp. Thực hiện nghiêm việc khai báo, thống kê, báo cáo, điều tra sự cố gây mất an toàn, vệ sinh lao động, tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. Thường xuyên quan tâm về an toàn, vệ sinh lao động đối với các nhóm lao động nữ, chưa thành niên, người khuyết tật, người cao tuổi, giúp việc gia đình, người học nghề, tập nghề, thử việc và lao động được cho thuê lại, lao động đi làm việc ở nước ngoài. Thực hiện tốt chính sách khám sức khỏe định kỳ, giám định, chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng, điều trị, tiền lương, chi phí y tế, trợ cấp, bồi thường, bảo hiểm và các chính sách khác theo quy định cho người bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

Giám sát, quản lý chặt chẽ các dịch vụ huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động; quan trắc môi trường lao động; khám sức khỏe định kỳ, khám và phát hiện bệnh nghề nghiệp; kiểm định máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động. Nâng cao chất lượng các cơ sở y tế khám, điều trị bệnh nghề nghiệp; cơ sở điều dưỡng, phục hồi chức năng lao động; bộ phận an toàn, vệ sinh lao động, bộ phận y tế, hội đồng an toàn, vệ sinh lao động tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh đáp ứng yêu cầu thực tế.

1.5. Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực có chuyên môn sâu về an toàn, vệ sinh lao động. Rà soát việc bố trí, kiện toàn cán bộ tham mưu, phụ trách công tác quản lý nhà nước về an toàn, vệ sinh lao động các cấp và người làm công tác an toàn lao động, vệ sinh lao động tại cơ sở; thường xuyên quan tâm đến công tác đào tạo, huấn luyện, chuyển giao, cập nhật kiến thức, kỹ năng an toàn, vệ sinh lao động, phòng, chống bệnh nghề nghiệp, nhất là đối với người làm công tác an toàn, vệ sinh lao động, y tế tại doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh; thanh tra lao động, thanh tra an toàn, vệ sinh lao động, bao gồm cả khu vực không có quan hệ lao động. Tăng cường nghiên cứu, ứng dụng khoa học - công nghệ tiên tiến trong chăm sóc sức khỏe người lao động, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới.

1.6. Tăng cường nguồn lực Nhà nước và doanh nghiệp đầu tư cho công tác an toàn, vệ sinh lao động gắn với đổi mới cơ chế tài chính, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực, ưu tiên bố trí nguồn lực để triển khai các biện pháp phòng ngừa tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp đối với cả khu vực không có quan hệ lao động. Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền quan tâm lồng ghép nội dung an toàn, vệ sinh lao động trong chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương; các chương trình, dự án liên quan đến lĩnh vực lao động, y tế và môi trường lao động.

Đẩy mạnh xã hội hóa, huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho công tác an toàn, vệ sinh lao động. Khuyến khích doanh nghiệp chủ động đầu tư nguồn lực, triển khai biện pháp phòng ngừa, tăng cường công tác tự kiểm tra, giảm thiểu tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. Quản lý chặt chẽ và sử dụng có hiệu quả Quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp theo hướng đóng, hưởng linh hoạt, nâng mức hưởng, mức hỗ trợ phù hợp cho người thụ hưởng bảo đảm ổn định cuộc sống, mở rộng và phát triển nhanh đối tượng tham gia bảo hiểm tai nạn lao động tự nguyện có sự hỗ trợ của Nhà nước theo quy định.

1.7. Tăng cường công tác phối hợp thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với công tác an toàn, vệ sinh lao động trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh. Nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền trong công tác thanh tra, kiểm tra; đặc biệt phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội trong giám sát thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động. Kịp thời phát hiện, nhân rộng, biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân, mô hình hay, cách làm hiệu quả và xử lý nghiêm các vi phạm, nhất là các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân để xảy ra sự cố nghiêm trọng về an toàn, vệ sinh lao động.

Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá công tác an toàn, vệ sinh lao động; kịp thời tham mưu cho các cấp chính quyền về những khó khăn, vướng mắc liên quan đến công tác an toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn tỉnh.

2. Ban cán sự đảng UBND tỉnh, các huyện ủy, thành ủy trực thuộc Tỉnh ủy căn cứ Chỉ thị số 31-CT/TW, các văn bản của Chính phủ, bộ, ngành Trung ương

có liên quan và Công văn này chỉ đạo triển khai thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế của địa phương.

3. Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện tốt công tác an toàn, vệ sinh lao động; giám sát, phản biện việc triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách, quy định về công tác an toàn, vệ sinh lao động.

4. Giao Ban cán sự đảng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW và Công văn này; định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện với Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng,
- Ban Kinh tế Trung ương,
- Như trên,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**

Hoàng Văn Nghiệm